

Bản án số: 555/2021/HSST

Ngày: 12/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH – TỈNH TH

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Sinh Tự

2. Bà Vũ Thị Liên Minh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu -  
cán bộ tòa án nhân dân TP TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TH tham gia phiên tòa:  
Ông Vũ Xuân Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân  
thành phố TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 548/2021/HSST 13/10/2021  
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 596/2021/QĐXXST - HS ngày 29 tháng  
10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân H**; Sinh ngày: 12 tháng 7 năm 1991

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 06, phường Quan Triều, thành phố TH, tỉnh TH;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn:  
12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền,  
đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn C sinh năm 1962; Con bà: Lê Thị N,  
sinh năm 1967; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01

+ Tại Quyết định số 18A/QĐ-UBND ngày 27/4/2021, UBND phường  
Quan Triều quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong  
thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 27/7/2021.

- Nhân thân: 02

+ Tại bản án số 407/2007/HSST ngày 23/11/2007, Tòa án nhân dân thành  
phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù, về tội “Cướp tài sản”. Tại bản án số  
60/2007/HSPT ngày 29/02/2008, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 12

tháng tù, về tội “Cướp tài sản”. Khi phạm tội 15 tuổi 9 tháng 19 ngày. Ra trại ngày 06/5/2008. Nộp án phí ngày 26/6/2008.

+ Tại Quyết định số 135/QĐ-XPHC ngày 24/8/2010, Công an thành phố TH xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Chiếm giữ trái phép tài sản của người khác”. Nộp phạt ngày 07/9/2010.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2021 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

**\* Người chứng kiến :** Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 06, phường Trung Vương, TP. TH, tỉnh TH.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 10 phút ngày 15/8/2021, tổ công tác của Công an phường Trung Vương, thành phố TH làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01 của phường thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai họ tên là Nguyễn Xuân H. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ tại túi quần bên trái phía trước H đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu A). H khai là ma túy đá của H mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Xuân H và niêm phong vật chứng theo quy định

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH tiến hành cân xác định khối lượng: Số chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A có khối lượng 0,248 gam (lấy 0,104 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định, còn 0,144 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu L lưu kho).

Tại Kết luận giám định số 1272/KL- KTHS ngày 24/8/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TH, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là **0,248 gam**.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân H khai nhận: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15/8/2021, H một mình thuê xe ôm đi từ nhà ở tổ 06, phường Quan Triều, thành phố TH đến khu vực chợ Thái thuộc tổ 01, phường Trung Vương, thành phố TH để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H xuống xe và đi bộ lên khu vực sảnh tầng 2 chợ Thái thì gặp và mua 01 gói ma túy đá của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng. Mua xong, H cất gói ma túy trong túi quần bên trái phía trước H đang mặc, rồi đi bộ tìm nơi sử dụng nH chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Trung Vương, thành phố TH phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Xuân H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

***Vật chứng của vụ án:***

- 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu A1, L. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 547/CT-VKSTPTN, ngày 08/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH đã truy tố Nguyễn Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu A1, L bên trong chứa ma túy.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ

sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy, nên vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 15/8/2021, tại khu vực tổ 01, phường Trung Vương, thành phố TH, tỉnh TH, Nguyễn Xuân H có hành vi tàng trữ 0,248 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Trung Vương, thành phố TH phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của nêu trên của Nguyễn Xuân H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tội phạm và hình phạt của Nguyễn Xuân H được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung Điều 249 BLHS quy định:

***1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:***

...

***c) Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”***

4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, đã bị xét xử về tội Cướp tài sản, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “chiếm giữ trái phép tài sản của người khác” tuy đã được xoá án tích, song bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, do nghiện ma túy mà đã dẫn bị cáo đi vào con đường phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật

hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình nên hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện lượng khoan hồng của Nhà nước đối với bị

cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nH qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì giá trị, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Cần tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu A 1, L bên trong chứa ma túy.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Xuân H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực sảnh tầng 2 chợ Thái thuộc tổ 01, phường Trung Vương, thành phố TH. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Bồi các lễ trên.***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

***Tuyên bố:*** Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

**Căn cứ vào:** Điểm c, Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H: **30** ( Ba mươi ) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/08/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: - 01(một) bì niêm phong ký hiệu A1hoàn trả vỏ bao gói mẫu A1,) mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH cùng chữ ký của Nguyễn Minh Thanh, Nguyễn Huy Hoàng.

+ 01(một) bì niêm phong ký hiệu L( 0,144 gam chất tinh thể màu trắng lưu kho), mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố TH cùng chữ ký của Phạm Anh T, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn h, Vũ Xuân Đ, Ma Đình T, Trần Anh T.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 10 ngày 06/10/2021)*

**Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Thư**

**Nơi nhận:**

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Thư**

**Nơi nhận:**

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Thư**

**TAND TP. TH**  
**TỈNH TH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*TH, ngày 21 tháng 02 năm 2019*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi..... giờ.....ngày 21 tháng 02 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố TH

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Anh Thư

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Trần Kim Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST - HS  
ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với:

**Họ và tên: Vũ Văn Tuấn, sinh ngày 27 tháng 03 năm 1973.**

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký NKTT: Tổ 12, phường Quan Triều, TP TH, tỉnh TH.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh  
tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH**  
**CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Tuấn phạm tội “Tàng trữ trái phép  
chất ma túy”

Kết quả biểu quyết 3/3.



**2. Về điều luật áp dụng :** Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

**3. Về mức hình phạt:**

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Tuấn: **36** ( Ba mươi sáu ) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

**4. Về các vấn đề khác:**

\* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T (Bì niêm phong chứa chất ma túy).

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).*

\* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

\* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 21 tháng 02 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Thư**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Thư**

***Nơi nhận:***

*VKSND, Tỉnh, TP;*

*- Công an TPTN;*

*- THA phạt tù;*

*- Sở Tư pháp TN;*

*- Bị cáo;*

*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuấn**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuân**

***Nơi nhận:***

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuân**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuấn**

***Nơi nhận:***

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuấn**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuấn**

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên , phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự , người làm chứng , vật chứng thu giữ. (BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là : 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận : Tổng giá trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP Trung Tín quản lý , sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng NH trước đó Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố TH truy tố Trần Phi Hùng về tội “Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

## **XÉT THẤY**

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần Trung Tín thuộc tổ 9, phường Trung Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần Trung Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B 40 và 01 bó lưới sắt B 40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần Trung Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần Trung Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương, anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

*Về án phí, quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: ( ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

*Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự:* Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

*Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét.

*Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL - UBTNQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuấn**



**Nơi nhận:**

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

***Đặng Minh Tuấn***

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Quý Sửu**